

Số: 19 /NQ-HĐND

Việt Khê, ngày 29 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VIỆT KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Phương án số 01/PA-UBND, ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 137-TB/ĐU ngày 29/5/2026 của Đảng ủy xã Việt Khê về Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê;

Căn cứ Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê năm 2026; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Việt Khê về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê;

Xét Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 19/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Việt Khê trình Hội đồng nhân dân xã Việt Khê về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa Xã hội; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê như sau:
Sắp xếp, tổ chức lại 31 thôn trên địa bàn xã Việt Khê thành 18 thôn.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Việt Khê khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND (để b/c);
- Thường trực UBND (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (để b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND; Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, Hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH****Nguyễn Trung Hiếu**



Nội dung sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Việt Khê
(Kèm theo Nghị quyết số: 19/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND xã Việt Khê)

TT	Nội dung sắp xếp, tổ chức lại thôn	Sau khi sắp xếp, tổ chức lại	
		Tên thôn mới	Số hộ gia đình
1	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Lại Xuân 1 với thôn Lại Xuân 2, một phần thôn Lại Xuân 8.	Thôn Doãn Lại	623
2	Sắp xếp, tổ chức lại phần lớn thôn Lại Xuân 3 với một phần thôn Lại Xuân 7, một phần thôn Lại Xuân 11.	Thôn Dương Xuân	452
3	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Lại Xuân 4, thôn Lại Xuân 6 và một phần thôn Lại Xuân 5.	Thôn Pháp Cổ 1	948
4	Sắp xếp, tổ chức lại một phần thôn Lại Xuân 7, một phần thôn Lại Xuân 8 và một phần thôn Kỳ Sơn 9.	Thôn Pháp Cổ 2	615
5	Sắp xếp, tổ chức lại một phần thôn Lại Xuân 9, nguyên trạng thôn Lại Xuân 10.	Thôn Phi Liệt 2	612
6	Sắp xếp, tổ chức lại một phần thôn Lại Xuân 9, phần lớn thôn Lại Xuân 11 và phần diện tích các thôn trên trục đường tỉnh 352 (cùng phía Trụ sở Công an xã, khu vực Lại Xuân cũ).	Thôn Phi Liệt 1	654
7	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 1 với một phần thôn Kỳ Sơn 10.	Thôn Niêm Nội 2	431
8	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 2, Kỳ Sơn 3.	Thôn Niêm Nội 1	590
9	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 4 và một phần thôn Kỳ Sơn 5.	Thôn Niêm Ngoại	718
10	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 6 với một phần thôn Kỳ Sơn 5, một phần thôn Kỳ Sơn 9.	Thôn Vũ Lao	482
11	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 7 với một phần thôn Kỳ Sơn 10.	Thôn Hạ Côi 2	554
12	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Kỳ Sơn 8 với một phần thôn Kỳ Sơn 9.	Thôn Hạ Côi 1	764
13	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn An Sơn 1 với một phần thôn An Sơn 2, một phần thôn An Sơn 3.	Thôn An Nội	840
14	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn An Sơn 4 với một phần thôn An Sơn 2, một phần thôn An Sơn 3.	Thôn An Ngoại	678

15	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn An Sơn 5 với thôn An Sơn 6 cùng một phần diện tích đất công, đất nông nghiệp thôn Lại Xuân 2, Lại Xuân 5.	Thôn Trại Sơn	749
16	Sắp xếp, tổ chức lại nguyên trạng thôn Phù Lưu 1 với thôn Phù Lưu 2.	Thôn Phù Lưu	957
17	Giữ nguyên hiện trạng và tên thôn Việt Khê.	Thôn Việt Khê	552
18	Giữ nguyên hiện trạng và tên thôn Ngọc Khê	Thôn Ngọc Khê	636



QUY MÔ CÁC THÔN SAU SẮP XẾP

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND xã)

TT	Tên thôn mới	Diện tích (ha)	Số hộ gia đình (hộ)	Số nhân khẩu (người)	Ghi chú
1	Thôn Doãn Lại	191.0	623	1.993	
2	Thôn Dương Xuân	181.0	452	1.447	
3	Thôn Pháp Cổ 1	208,0	948	2.957	
4	Thôn Pháp Cổ 2	124.0	615	1.982	
5	Thôn Phi Liệt 2	204.0	612	2.187	
6	Thôn Phi Liệt 1	128.0	654	1.672	
7	Thôn Niêm Nội 2	132.1	431	1.377	
8	Thôn Niêm Nội 1	138.0	590	1.902	
9	Thôn Niêm Ngoại	78.0	718	2.376	
10	Thôn Vũ Lao	157.4	482	1.485	
11	Thôn Hạ Côi 2	165.0	554	1.976	
12	Thôn Hạ Côi 1	145.9	764	2.513	
13	Thôn An Nội	152.1	840	2.626	
14	Thôn An Ngoại	194.1	678	2.216	
15	Thôn Trại Sơn	378.6	749	2.506	
16	Thôn Phù Lưu	218.1	957	3.036	
17	Thôn Việt Khê	127.0	552	1.802	
18	Thôn Ngọc Khê	161.0	636	1.998	
	Tổng	3098.3	11.855	38.051	